

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2019/HS-ST
Ngày 28-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Phạm Thị Kim Liên

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Tuấn Anh - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 139/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Trung C, sinh năm 198X tại Hải Phòng; nơi cư trú: Đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trung H và bà Đặng Thị T; chung sống như vợ chồng với chị Đào Thị Tổng T từ năm 2006 đến 2012 và có 02 con chung; tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 155/2009/HSPT ngày 29/12/2009 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 17 tháng 26 ngày tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (đã xóa án tích); bị tạm giữ ngày 08/5/2019; tạm giam ngày 17/5/2019; có mặt.

-Bị hại:

1. Chị Đào Thị Tổng T, sinh năm 199Y; nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1968; nơi cư trú: Số 10 Hoàng Quý, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 04/5/2019, Trần Trung C đi tìm chị Đào Thị Tống T (là người chung sống như vợ chồng với C) để đón con về nhà chơi nhưng không đón được. Khi về nhà, C bức xúc vì trước đó T không cho C đón con nên đã nảy sinh ý định mua xăng đến đốt cửa hàng quần áo của T tại số 10 Hoàng Quý, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng để dọa T. C lấy một chiếc can nhựa màu trắng loại 5 lít có sẵn trong nhà, điều khiển xe mô tô BKS16K3-9636 đến cây xăng số 116 Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Hải Phòng mua 60.000đ tiền xăng. Sau đó, C để can xăng ở vũng xe và điều khiển xe đến cửa hàng của T. Trên đường đi, C ghé vào quán nước bên đường xin giấy và mua 01 đôi găng tay y tế tại một hiệu thuốc ở khu vực chợ Cột Đèn. C điều khiển xe vào ngõ Hoàng Quý, đỗ xe cách cửa hàng 10m rồi cầm theo can xăng đi thẳng vào nhà số 10 Hoàng Quý. C mở nắp can xăng, đổ xăng xuống nền nhà, quần áo trong cửa hàng gần khu vực cửa ra vào rồi vứt lại vỏ can đựng xăng vào trong cửa hàng. T đang ở trong cửa hàng thấy vậy chạy ra ngoài đường hô hoán để mọi người xung quanh giúp đỡ. C nói: “Mày có trả con cho tao không”? rồi dùng bật lửa đốt cháy tờ giấy đã chuẩn bị từ trước và bỏ vào chỗ đã đổ xăng làm lửa bùng cháy trong cửa hàng. Sau khi thực hiện hành vi trên, C điều khiển xe bỏ đi.

Theo kết luận định giá số 26/KL-ĐGTTTHS ngày 08/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân: Giá trị phần tài sản bị hủy hoại, thay thế của 02 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu I Phone, loại Iphone Xs Max và loại I Phone X là 17.450.000 đồng; giá trị thay thế của 01 dàn lạnh điều hòa công suất 12.000 BTU là 4.500.000 đồng; giá trị sửa chữa 02 tủ kệ Okan là 1.800.000 đồng; giá trị thay thế, sửa chữa, lắp đặt 02 cánh cửa kính C lực kính dày 12mm TK: 2x (1,32 m x 2,2 m) = 5,89 m² là 10.744.000 đồng; giá trị thay thế và hoàn thiện 15,7m² giấy dán tường xốp KT (2,45x4,85)+(2,15x1,78) là 5.966.000 đồng; giá trị thay thế 03 biển khung quảng cáo bạt nhựa là 1.350.000 đồng; vệ sinh, sơn lại tường bám bụi diện tích 4,5m x 3,2m = 14,4 m² là 1.224.000 đồng. Tổng giá trị phần bị hủy hoại, phải sửa chữa, thay thế của các tài sản cần định giá trên là 43.034.000 đồng (Bốn mươi ba triệu không trăm ba mươi tư nghìn đồng).

Theo kết luận định giá tài sản số 35/KL-ĐGTTTHS ngày 29/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân: Không xác định giá trị đối với 2.280 bộ quần áo trẻ em, 500 đôi giày, dép trẻ em, 40 chiếc mũ trẻ em, 08

ma nơ canh trẻ em, 380 mắc quần áo, 01 giá gỗ 5 tầng để giày dép, quần áo, giá gỗ 4 tầng để giày dép, quần áo, 01 bàn thờ gỗ, 50 chiếc túi xách trẻ em bằng da để quần áo đã qua sử dụng, lý do: Không đủ căn cứ để định giá.

Tiến hành thu giữ tại hiện trường 01 mảnh nhựa bị nhiệt tác động làm biến dạng, có bám dính chất lỏng và 03 mảnh bông có bám dính các sản phẩm cháy để tiến hành trưng cầu giám định. Kết luận giám định số 07HPL/PC09 ngày 11/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu vật gửi giám định tìm thấy dấu vết xăng và các sản phẩm cháy của xăng để lại.

Tại cơ quan điều tra, chị Đào Thị Tổng T khai phù hợp với lời khai của C: Nhà số 10 Hoàng Quý, phường Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng, T thuê tầng 01 của ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1968 để bán quần áo. Tổng số tài sản chị bị thiệt hại được định giá theo kết luận định giá số 26/KL-ĐGTTTHS ngày 08/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân là 23.750.000 đồng. Đối với số tài sản bị hủy hoại nhưng không định giá được chị khai là tài sản của chị, tuy nhiên không cung cấp được hóa đơn, chứng từ sổ sách liên quan và cũng không xác định được thời gian, địa điểm mua số tài sản nên không có căn cứ để Cơ quan điều tra tiến hành định giá. Hiện chị T đã được trả lại 10 bao quần áo trẻ em bị cháy, 01 bao giày dép bị cháy, 01 điện thoại Iphone X và 01 điện thoại Iphone XS Max. Chị T yêu cầu C bồi thường cho chị 500.000.000đ.

Tại cơ quan điều tra ông Đinh Văn Đ khai: Gia đình ông sống tại nhà số 10 Hoàng Quý, Lê Chân, Hải Phòng, tầng 1 của căn nhà ông cho chị T thuê. Ngày 04/5/2019 Trần Trung C có sử dụng xăng để đốt cửa hàng của chị T nên ông cũng bị thiệt hại một số tài sản cụ thể là: 02 cánh cửa kính cường lực; giấy dán tường xốp; 03 khung biển quảng cáo bạt nhựa và tường nhà bị bám bụi. Tổng số tài sản ông bị thiệt hại được định giá theo kết luận định giá số 26/KL-ĐGTTTHS ngày 08/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân là 19.284.000 đồng. Đối với số tài sản bị hư hỏng này, ông yêu cầu C phải bồi thường cho ông 20.000.000đ.

Quá trình điều tra, Trần Trung C khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đối với yêu cầu bồi thường của chị T và ông Đ, C đồng ý bồi thường cho chị T 500.000.000đ và ông Đ 20.000.000đ. Tuy nhiên, hiện C bị tạm giam, bản thân không có nghề nghiệp, tài sản riêng, sau này chấp hành án xong sẽ bồi thường sau.

Bản Cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 23/9/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố Trần Trung C về tội Hủy hoại tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi dùng xăng để đốt cháy cửa hàng của chị T nhằm hủy hoại tài sản của chị T để chị T giao con cho bị cáo và đã làm thiệt hại giá trị tài sản như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng như trên. Bị cáo đồng ý bồi thường cho chị Đào Thị Tổng T số tiền 500.000.000 đồng và bồi thường cho ông Đinh Văn Đ số tiền 20.000.000 đồng.

Tại phiên tòa ông Đinh Văn Đ khai: Lúc nhà ông bị cháy thì ông đang đi làm, sau khi được thông báo nhà bị cháy thì ông về và phát hiện một số tài sản bị hư hỏng như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên. Tài sản của ông bị thiệt hại theo kết luận định giá là 19.284.000 đồng, ông yêu cầu bị cáo C bồi thường cho ông 20.000.000 đồng; về hình phạt đối với bị cáo ông đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trần Trung C và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Trung C mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự bị cáo Trần Trung C phải bồi thường cho chị Đào Thị Tổng T số tiền 500.000.000 đồng; bồi thường cho ông Đinh Văn Đ số tiền 20.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 nắp can xăng, 01 bật lửa màu tím đã vỡ, 01 tờ giấy A4 thu tại hiện trường, 01 quần bò bạc màu ghi, 01 áo khoác phao có khóa, 01 đôi giày vải.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Ngày

04/5/2019 Trần Trung C đã sử dụng xăng để đốt cửa hàng quần áo của chị Đào Thị Tổng T nhằm hủy hoại tài sản của chị T để chị T giao con cho bị cáo làm thiệt hại tổng giá trị là 43.034.000 đồng. Trong đó tài sản bị thiệt hại của chị Đào Thị Tổng T trị giá 23.750.000 đồng và của ông Đinh Văn Đ trị giá 19.284.000 đồng. Như vậy đủ căn cứ kết luận Trần Trung C phạm tội Hủy hoại tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần xử lý bị cáo mức án nghiêm bất cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Đào Thị Tổng T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 500.000.000 đồng, ông Đinh Văn Đ yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông số tiền 20.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho chị T và ông Đ số tiền trên. Hội đồng xét xử nhận thấy các bị hại và bị cáo thỏa thuận về mức bồi thường là hoàn toàn tự nguyện nên ghi nhận việc thỏa thuận trên cụ thể: Bị cáo Trần Trung C phải bồi thường cho chị Đào Thị Tổng T số tiền 500.000.000 đồng, bồi thường cho ông Đinh Văn Đ số tiền 20.000.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với 01 nắp can xăng, 01 bật lửa màu tím đã vỡ, 01 tờ giấy A4 thu tại hiện trường xét đây là công cụ phạm tội; đối với 01 quần bò màu ghi bạc, 01 áo khoác phao có khóa, 01 đôi giày vải không còn giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với số tài sản là 2.280 bộ quần áo trẻ em, 500 đôi giày, dép trẻ em, 40 chiếc mũ trẻ em, 08 ma nơ canh trẻ em, 380 mắc quần áo, 01 giá gỗ 5 tầng để giày dép, quần áo, giá gỗ 4 tầng để giày dép, quần áo, 01 bàn thờ gỗ, 50 chiếc túi xách trẻ em bằng da để quần áo đã qua sử dụng, lý do: Không đủ căn cứ để định giá nên không có căn cứ kết luận về giá trị thiệt hại, HĐXX không xét.

[9] Đối với xe mô tô BKS 16K3-9638 bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên tách ra, tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau nên HĐXX không xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Trung C 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội Hủy hoại tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08 tháng 5 năm 2019.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự.

Bị cáo Trần Trung C phải bồi thường cho chị Đào Thị Tổng T số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng); bồi thường cho ông Đinh Văn Đ số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 nắp can xăng, 01 bật lửa màu tím đã vỡ, 01 tờ giấy A4 thu tại hiện trường, 01 quần bò màu ghi bạc, 01 áo khoác phao có khóa, 01 đôi giày vải (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/9/2019 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; 24.800.000 (hai mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại ông Đinh Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Đào Thị Tổng T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND P.Cầu Tre, Ngô Quyền, TP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng

